

Số: 166/BC-UBND

Lộc An, ngày 14 tháng 4 năm 2021

BÁO CÁO

Báo cáo tổng kết 05 năm thực hiện Nghị quyết 03-NQ/HU của Huyện ủy Phú Lộc về cải cách hành chính giai đoạn 2016-2020; phương hướng nhiệm vụ giai đoạn 2021-2025

Thực hiện Công văn số: 1400 /UBND-CCHC ngày 02 tháng 4 năm 2021 của UBND huyện Phú Lộc về việc Báo cáo tổng kết 05 năm thực hiện Nghị quyết 03-NQ/HU của Huyện ủy về cải cách hành chính giai đoạn 2016-2020, UBND xã Lộc An báo cáo như sau:

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH, GIAI ĐOẠN 2016-2020

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

a) Tình hình triển khai, kết quả ban hành văn bản chỉ đạo, điều hành

UBND xã đã tổ chức thực hiện theo kế hoạch, hoàn thành cơ bản các nội dung như tổ chức chỉ đạo, điều hành công tác tuyên truyền cải cách hành chính, công tác cải cách thể chế, cải cách thủ tục và cải cách bộ máy hành chính, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công chức. Thực hiện tốt các danh mục thủ tục hành chính tại địa phương theo đúng quy định danh mục của UBND tỉnh đã ban hành.

Đã chỉ đạo triển khai thực hiện Đề án xây dựng Bộ phận TN&TKQ hiện đại theo Quyết định số 1318/QĐ-UBND ngày 11 tháng 4 năm 2018 của Ủy ban nhân dân huyện về phê duyệt Đề án thành lập Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại của Ủy ban nhân dân xã, thị trấn. Ủy ban nhân dân xã đã tiến hành khai trương Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại xã Lộc An theo kế hoạch của Ủy ban nhân dân huyện, UBND tỉnh.

Đảng ủy, HĐND, Ủy ban nhân dân xã đã tiếp tục tập trung cải cách TTHC theo cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông và đã ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành thực hiện công tác CCHC với nhiều giải pháp cụ thể nhằm nâng cao hiệu quả giải quyết TTHC trên địa bàn xã, cụ thể: Đảng ủy xã ban hành Nghị quyết số 04-NQ/ĐU, ngày 26 tháng 12 năm 2016 về nhiệm vụ, giải pháp đẩy mạnh cải cách hành chính nhà nước xã Lộc An, giai đoạn 2016 – 2020; Hội đồng nhân dân xã đã ban hành Nghị quyết số 57/NQ-HĐND, ngày 03 tháng 01 năm 2017 về nhiệm vụ giải pháp đẩy mạnh CCHC Nhà nước xã Lộc An giai đoạn 2016 – 2020.

- Ngoài ra UBND đã ban hành các văn bản khác để chỉ đạo điều hành chương trình hành động cải cách hành chính.

- Hàng năm, UBND xã đã ban hành Quyết định phân công thực hiện nhiệm vụ Cải cách hành chính của xã Lộc An; Chỉ thị đẩy mạnh công tác cải cách hành chính nhà nước; ứng dụng công nghệ thông tin và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2008 nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy nhà nước trên bàn xã; ban hành Quyết định về Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức và người lao động làm việc trong UBND xã.

- Xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm quy tắc ứng xử trong việc tiếp nhận và giải quyết công việc cho cá nhân, tổ chức.

- Cử cán bộ, công chức tham gia đầy đủ các cuộc họp do lãnh đạo UBND huyện tổ chức, thực hiện và duy trì chế độ giao đầu tuần theo quy chế UBND xã.

- Thực hiện đúng quy định đi công tác ngoài địa phương.

- Thực hiện nghiêm quy chế làm việc của UBND huyện; chấp hành sự chỉ đạo, điều hành, kết luận của lãnh đạo huyện.

- Việc bố trí nguồn lực triển khai.

UBND xã bố trí đầy đủ kinh phí hàng năm để thực hiện CCHC, ưu tiên để chi trả hỗ trợ kinh phí cho bộ phận TN và TKQ hàng tháng, hỗ trợ may đồng phục cho công chức tiếp nhận tại bộ phận TN và TKQ, bố trí kinh phí để đầu tư một số trang thiết bị cần thiết cho Bộ phận TN và TKQ.

Bố trí 07 cán bộ, công chức trong đó: 01 Chủ tịch UBND xã làm Trưởng Bộ phận, 01 Phó Chủ tịch làm Phó thường trực bộ phận, 04 công chức thuộc lĩnh vực VP –thống kê, Tư pháp – hộ tịch, Văn hóa- Xã hội, Địa chính – Xây dựng và 01 Cán bộ không chuyên trách phụ trách thu phí lệ phí cho cá nhân, tổ chức. Thực hiện Nghị quyết số 06/2019/NQ-HĐND tỉnh về việc quy định số lượng CBCC và người hoạt động không chuyên trách cấp xã, UBND xã đã bố trí công chức VPTK làm công tác văn thư và thu phí, lệ phí.

- Công tác thi đua khen thưởng trong cải cách hành chính.

Xác định việc thực hiện các nhiệm vụ công tác cải cách hành chính và chế độ thông tin báo cáo kịp thời, đầy đủ là tiêu chí quan trọng để bình xét các danh hiệu thi đua hàng năm đối với từng cán bộ công chức; việc bình xét khen thưởng còn dựa trên kết quả khảo sát đánh giá mức độ, hài lòng của người dân, tổ chức đến giao dịch tại cơ quan Ủy ban nhân dân xã. Hàng năm UBND xã lồng ghép vào hội nghị sơ kết 6 tháng, tổng kết nhiệm vụ phát triển KTXH để sơ kết và tổng kết công tác CCHC và khen thưởng cho các tập thể và cá nhân.

b) Về tăng cường vai trò của người đứng đầu trong việc thực hiện CCHC

Trong những năm qua, Ủy ban nhân dân xã luôn quan tâm đến công tác chỉ đạo, điều hành thực hiện các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực quản lý cũng như nhiệm vụ cải cách hành chính. Đề cao vai trò, trách nhiệm của mỗi cán bộ, công chức trong

thực hiện nhiệm vụ chuyên môn được giao; đặc biệt là vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan trong thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính tại địa phương. Luôn quản lý, giám sát việc sử dụng thời gian làm việc cán bộ công chức để kịp thời nhắc nhở những CBCC chấp hành chưa nghiêm thời gian làm việc.

c) Công tác theo dõi, đánh giá ý kiến của người dân về công tác CCHC UBND xã tổ chức khảo sát mức độ hài lòng của cá nhân, tổ chức khi đến giao dịch TTHC hàng quý, năm. Tổng số phiếu khảo sát 2.685 phiếu.

d) Về công tác tuyên truyền, phổ biến CCHC.

Nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức và người dân về công tác cải cách hành chính. Hằng năm, Ủy ban nhân dân xã đã ban hành kế hoạch về tuyên truyền cải cách hành chính hằng năm. Chỉ đạo bộ phận văn hóa thông tin thường xuyên tuyên truyền công tác cải cách hành chính, các văn bản chỉ đạo, điều hành của các cấp cũng như của Ủy ban nhân dân xã về công tác cải cách hành chính trên loa phát thanh của xã, đăng tải trên trang thông tin điện tử xã, lồng ghép vào các cuộc giao ban, hội nghị sơ kết, tổng kết để tuyên truyền cho CBCC.

2. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ công tác cải cách hành chính

a) Về cải cách thể chế

* Kết quả chủ yếu đã đạt được

- Về xây dựng, hoàn thiện hệ thống thể chế, cơ chế, chính sách pháp luật thuộc phạm vi quản lý nhà nước:

Công tác xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã ban hành đều được các ban, ngành tham mưu soạn thảo, sau đó tổ chức lấy ý kiến và chuyển cho công chức Tư pháp - Hộ tịch thẩm định. Văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp; phạm vi, đối tượng điều chỉnh và tính thống nhất của văn bản.

- Từ năm 2016-2020: Trên địa bàn xã đã ban hành 12 văn bản QPPL (Chủ yếu là Nghị quyết HĐND xã).

Công tác thẩm định, góp ý văn bản QPPL được chú trọng, nâng cao chất lượng, đảm bảo đúng quy định. Đã thẩm định 12 văn bản QPPL, chất lượng thẩm định đảm bảo kịp thời, chính xác, chất lượng ngày càng cao, đã được người soạn thảo tiếp thu, thực hiện nghiêm túc.

Đã tiến hành rà soát 12 Nghị quyết , các văn bản đều đảm bảo về trình tự, thủ tục và quy định của Pháp luật.

- Công tác kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật: Thường xuyên kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật qua các năm, từ 6/2016 đến tháng 12/2020: Đã kiểm tra 12 văn bản QPPL do HĐND xã ban hành (Chủ yếu là Nghị quyết).

Nhìn chung qua kiểm tra, các văn bản QPPL do HĐND và UBND xã ban hành đã được nâng cao về chất lượng, tuy nhiên vẫn còn sai sót về thể thức văn bản và thời gian thi hành hiệu lực, cụ thể trong năm 2016; các năm tiếp theo đã ban hành đúng quy định và chất lượng.

- Việc tổ chức triển khai hệ thống thể chế, cơ chế, chính sách pháp luật thuộc phạm vi quản lý nhà nước của đơn vị:

Hàng năm UBND xã đã ban hành các Kế hoạch về phổ biến giáo dục pháp luật, đã tổ chức các Hội nghị triển khai các Luật, Nghị định của Chính phủ mới ban hành như: Luật phòng chống tham nhũng, Luật chăn nuôi, Luật quản lý thuế, Luật đầu tư công, Luật thi hành án hình sự, Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng chính phủ về tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng những nhiễu gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết TTHC trên địa bàn xã.

b) Về cải cách thủ tục hành chính

* *Về kiểm soát, kiến nghị đơn giản hóa TTHC.*

Công chức Văn phòng – thống kê xã đã tham mưu Ủy ban nhân dân xã triển khai chủ động rà soát, cập nhật thống kê các thủ tục hành chính mới ban hành, TTHC sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế, bãi bỏ trong bộ TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân xã. Thực hiện chế độ thông tin báo cáo hoạt động kiểm soát TTHC theo quy định; triển khai thực hiện các quy định về tiếp nhận, xử lý những phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân đối với TTHC và quy định hành chính liên quan.

* *Về công tác niêm yết, công khai TTHC*

Các TTHC của Tỉnh và Huyện công bố đều được UBND xã niêm yết, công khai đầy đủ, rõ ràng tại Bộ phận TN và TKQ xã, niêm yết công khai địa chỉ phản ánh, kiến nghị, TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết trên trang thông tin điện tử của xã. Hiện nay UBND xã đang thực hiện tiếp nhận 157/157 TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông (Trong đó 102 TTHC giải quyết theo cơ chế một cửa, 55 TTHC giải quyết theo cơ chế một cửa liên thông) với 14 lĩnh vực theo Quyết định 1462/QĐ-UBND ngày 18/6/2019 của UBND tỉnh và các quyết định công bố bổ sung khác.

* *Về tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị TTHC.*

Việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với TTHC được thực hiện thường xuyên, đúng quy định. Tuy vậy, trong những năm qua, việc phản ánh, kiến nghị của tổ chức và cá nhân về quy định hành chính chưa phát sinh.

* *Về khảo sát mức độ hài lòng:*

Theo Quyết định số 2709/QĐ-UBND ngày 17/11/2017 của UBND tỉnh ban hành quy định khảo sát lấy ý kiến mức độ hài lòng trong giải quyết TTHC ở các cơ

quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh. Ủy ban nhân dân xã đã thực hiện nghiêm túc, thường xuyên việc phát phiếu khảo sát; trong thời gian từ tháng 11/2017 đến ngày 31/12/2020 đã thực hiện 2685 phiếu khảo sát đối với các công chức tại Bộ phận TN&TKQ xã, qua các đợt khảo sát cho thấy mức độ hài lòng về sự phục vụ của hành chính đối với công dân, tổ chức được nâng lên. Mức độ hài lòng đạt trên 95%.

** Về thực hiện nghiêm túc Quyết định số 3461/QĐ-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh.*

Về thực hiện nghiêm túc Quyết định số 3461/QĐ-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định về trách nhiệm công khai xin lỗi của cán bộ, công chức làm việc tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện trong giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức. Ủy ban nhân dân xã đã thực hiện công khai Quyết định theo quy định. Từ tháng 11/2018 đến 31/3/2020, Ủy ban nhân dân xã đã thực hiện công khai xin lỗi 23 trường hợp trễ hẹn trong giải quyết TTHC lĩnh vực Bảo trợ xã hội, đất đai.

** Về kết quả giải quyết TTHC thực hiện theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông (từ ngày 01/6/2016 đến ngày 31/12/2020)*

- Từ 01/6/2016- 31/12/2016 : Đã tiếp nhận và giải quyết 1.191 hồ sơ
- Năm 2017: Đã tiếp nhận và giải quyết 2.267 hồ sơ
- Năm 2018: Đã tiếp nhận và giải quyết 2.174 hồ sơ
- Năm 2019: Đã tiếp nhận và giải quyết 2.276 hồ sơ
- Năm 2020: Đã tiếp nhận và giải quyết 2.428 hồ sơ

c) Cải cách tổ chức bộ máy

- rà soát về vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và kiện toàn hệ thống tổ chức bộ máy của UBND cấp xã.

Tổ chức bộ máy UBND xã được tổ chức theo hướng tinh gọn, hợp lý, hiệu quả, tránh được sự chồng chéo, thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ theo quy định.

- Tình hình biên chế; thực hiện tinh giản biên chế của xã.

Thực hiện kế hoạch tinh giản biên chế của Ủy ban nhân dân huyện cũng như theo Đề án tinh giản biên chế giai đoạn 2016-2021 của UBND xã, UBND xã chưa tinh giản được do chưa sắp xếp, bố trí đội ngũ cán bộ hợp lý, chờ ý kiến chỉ đạo của Huyện.

- Tình hình triển khai thực hiện quy chế làm việc của xã.

UBND xã đã ban hành quy chế làm việc, quy chế tiếp nhận và giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa và một cửa liên thông, và ban hành Quy tắc ứng xử của cán bộ công chức và người lao động, đã được cán bộ, công chức thực hiện nghiêm túc giờ giấc làm việc, thực hiện tốt việc giải quyết hồ sơ cho cá nhân, tổ chức khi đến giao dịch.

- Việc rà soát lại, sáp nhập thôn, tổ dân phố nhằm giảm đầu mối, giảm số người hoạt động không chuyên trách; việc thực hiện bí thư kiêm trưởng thôn, tổ dân phố (thuận lợi, khó khăn).

d) Xây dựng và nâng cao chất lượng, số lượng, đội ngũ CBCCVC

- Kết quả triển khai và thực hiện các nội dung về cải cách chế độ công vụ, công chức; kỷ luật, kỷ cương hành chính và đạo đức công vụ của cán bộ, công chức, viên chức.

Hàng năm UBND xã đều ban hành các Kế hoạch, chỉ thị về đẩy mạnh công tác CCHC, siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao trách nhiệm người đứng đầu cơ quan. Đội ngũ cán bộ, công chức xã nghiêm chỉnh chấp hành các quy định, quy chế trong thực thi công vụ, văn hóa công sở, vệ trang phục của CBCC đảm bảo gọn gàng, lịch sự, phòng làm việc được bố trí gọn gàng, hợp lý, thuận tiện cho người dân và các tổ chức cá nhân khi đến giao dịch.

- Tình hình thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC hàng năm của đơn vị. *(Trong đó, thống kê số lượng CBCCVC được đào tạo, bồi dưỡng; đánh giá kết quả thực hiện so với yêu cầu kế hoạch).*

Về số lượng, chất lượng đội ngũ CBCC: Tính đến ngày 31/3/2021 có 22 CBCC, trong đó:

Cán bộ: 11 đ/c (Đại học 9 tỷ lệ 81,8%, Trung cấp: 01, chiếm tỷ lệ 9,1%, chưa đào tạo: 01 chiếm tỷ lệ 9,1%).

Công chức: 11 đ/c (Đại học 10 tỷ lệ 90,9%, Trung cấp 01 tỷ lệ 9,1%).

đ) Cải cách tài chính công.

Thực hiện quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng ngân sách.

UBND xã đã ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ, ban hành Quyết định công khai thu chi ngân sách. Đồng thời công khai thu – chi ngân sách trong hai kỳ họp HĐND xã.

Ủy ban nhân dân xã đã thực hiện tốt Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2005 của Chính phủ Quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với cơ quan nhà nước; Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định về quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập. Thực hiện tốt Quy chế công khai tài chính theo Quyết định số 192/2004/QĐ-TTg ngày 16 tháng 11 năm 2004 của Thủ Tướng Chính Phủ, có bảng công khai tài chính, công khai đầy đủ, rõ ràng các báo cáo thu chi hàng tháng. Trong quá trình thực hiện chi khoán ngân sách không vượt quá quy định nhà nước từ đó tiết kiệm được kinh phí để trang bị và đầu tư cơ sở vật chất cũng như chi trả tăng thêm cho cán bộ, công chức. Đồng thời đã nâng cao chất

lượng hoạt động, khai thác tốt năng lực phục vụ chuyên môn của cán bộ, công chức; phát huy tính tích cực, dân chủ trong cơ quan về việc thực hiện cuộc vận động thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Thực hiện cơ chế quản lý tài chính đối với đơn vị.

- UBND xã đã thực hiện cơ chế tự chủ theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP của Chính Phủ; Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định số 130/2005/NĐ-CP) và đã ban hành quy chế chi tiêu nội bộ và quản lý tài sản công, ban hành tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ được giao để làm căn cứ chi trả thu nhập;

- Trong những năm qua công tác xã hội hóa, huy động các nguồn lực để chăm lo phát triển giáo dục và đào tạo, y tế, dân số - kế hoạch hóa gia đình, thể dục thể thao trên địa bàn xã được chú trọng.

- Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí: Đã ban hành các chương trình, kế hoạch thực hành tiết kiệm hàng năm.

Ủy ban nhân dân xã thường xuyên lồng ghép công tác tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước về Luật thực hành tiết kiệm chống tham nhũng, lãng phí trong các buổi họp giao ban hàng tuần, hàng quý. Hàng năm tiến hành kê khai tài sản, thu nhập đối với các cán bộ, công chức thuộc diện kê khai báo cáo cấp trên đúng quy định; đảm bảo công khai, minh bạch.

e) Hiện đại hóa nền hành chính

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan, đơn vị .

UBND xã đã ban hành các Kế hoạch ứng dụng CNTT hàng năm. Công tác ứng dụng công nghệ thông tin đã đi vào hoạt động ổn định, đã sử dụng có hiệu quả các phần mềm dùng chung và các phần mềm để thực hiện công tác chuyên môn.

Chỉ đạo cán bộ, công chức sử dụng mail công vụ để trao đổi công việc đạt tỷ lệ trên 90%. Thường xuyên số hóa lưu trữ và luân chuyển hồ sơ trên phần mềm dùng chung, quản lý văn bản đi và văn bản đến đúng theo quy trình.

Thường xuyên duy trì và hoàn thiện trang thông tin điện tử xã để cập nhật những thông tin, tình hình thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương, đồng thời cập nhật, đăng tải các TTHC nhằm giúp cho tổ chức và công dân thuận tiện trong giao dịch công việc.

- Việc xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 chuyển sang Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015.

Nhằm triển khai duy trì, áp dụng hiệu quả hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia ISO 9001:2015 vào hoạt động của Ủy ban nhân dân xã. Ủy ban nhân dân xã đã ban hành các kế hoạch về triển khai duy trì và cải tiến hệ thống quản lý

chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia ISO 9001:2015. Đồng thời ban hành các quyết định về Mục tiêu chất lượng, chính sách chất lượng.

Đã chỉ đạo các bộ phận chuyên môn rà soát và xây dựng quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết TTHC đảm bảo đúng quy định..

II. NHẬN XÉT ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Cấp ủy Đảng đã có sự chỉ đạo cụ thể đề ra nghị quyết để chỉ đạo thực hiện. Đồng thời được sự hướng dẫn giúp đỡ của các cơ quan cấp trên. Công khai đầy đủ các thủ tục hành chính tại cơ quan và tuyên truyền trên mọi thông tin đại chúng để phục vụ tốt công tác cải cách. Đội ngũ cán bộ nhiệt tình, năng động, luôn luôn tiếp thu các ý kiến đóng góp của cán bộ, nhân dân. Thường xuyên rèn luyện học hỏi nâng cao nghiệp vụ để phục vụ tốt cho nhân dân. Tài chính công được công khai, cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm đã đi vào hoạt động có hiệu quả, đã làm rõ trách nhiệm của người đứng đầu và bộ phận tham mưu giúp việc của từng ngành thuộc xã.

2. Hạn chế, nguyên nhân

- Một số công chức mới triển khai áp dụng quy trình TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông hiện đại, thao tác phần mềm xử lý dịch vụ công chưa thành thạo; còn vướng mắc, lỗi phần mềm xử lý dịch vụ công, hệ thống đường truyền mạng; đầu mối ứng dụng công nghệ thông tin ở xã chủ yếu kiêm nhiệm, chưa được đào tạo về chuyên môn.

- Sự phối hợp giải quyết công việc của các ban ngành đoàn thể với cán bộ công chức thiếu chặt chẽ, do chưa có phần mềm liên kết các ban ngành, đoàn thể.

- Thủ tục hành chính cấp xã của bộ phận công an nhiều nhưng chưa được bố trí vào bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.

- Máy photo copy có kèm theo chức năng scan chỉ kết nối dây được với 1 máy chủ, không chia sẻ trong nội bộ được, nên mỗi lúc scan phải thao tác trên máy khác. Máy scan không hỗ trợ chức năng scan nâng cao (tự động tách trang, tách file, xóa trang trắng), nên sau khi scan hồ sơ phải tách file bằng phương pháp thủ công gây mất nhiều thời gian cho người xử lý.

- Hồ sơ liên thông đã có thông báo bổ sung (trả hồ sơ) trên phần mềm, nhưng bộ hồ sơ gốc gửi trả cho bộ phận tiếp nhận cấp xã rất dài thời gian.

III. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ TRONG GIAI ĐOẠN 2021-2025

1. Công tác chỉ đạo, điều hành:

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra tại các Quyết định, Kế hoạch của UBND tỉnh, UBND huyện.

- Thực hiện chỉ đạo công tác cải cách hành chính theo đúng kế hoạch đề ra. Bố trí kinh phí đảm bảo phục vụ công tác cải cách hành chính, nâng cao năng lực hoạt

động của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức.

- Tổ chức tuyên truyền CCHC sâu, rộng, tăng cường tin bài trên đài phát thanh và truyền hình của xã, trang thông tin điện tử của xã.

- Tăng cường công tác kiểm tra, chấn chỉnh kỷ cương, kỷ luật hành chính.

2. Cải cách thể chế:

Tích cực thực hiện có chất lượng, hiệu quả Chương trình xây dựng văn bản QPPL, Kế hoạch triển khai rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL để phát huy hiệu lực, hiệu quả vai trò quản lý nhà nước.

3. Cải cách Thủ tục hành chính:

Tiếp tục rà soát, đánh giá TTHC nhằm phát hiện những vướng mắc, chùng chေo trong quá trình thực hiện TTHC hay những quy định của các văn bản cấp trên không còn phù hợp để kịp thời kiến nghị, đề xuất cấp có thẩm quyền thay đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ cho phù hợp với thực tiễn áp dụng. Rà soát đề xuất TTHC cần rà soát trong năm 2019 theo yêu cầu của UBND tỉnh, UBND huyện.

4. Tổ chức bộ máy:

- Rà soát, kiện toàn, sắp xếp lại chức năng, nhiệm vụ các ban ngành chuyên môn, phân công nhiệm vụ cho từng cán bộ công chức, rà soát phân công kịp thời khi có sự thay đổi.

5. Xây dựng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức:

Căn cứ kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng hàng năm của tỉnh, huyện để cử cán bộ, công chức tham gia các khoá học nhằm nâng cao nghiệp vụ chuyên môn, lý luận chính trị, quản lý nhà nước, kỹ năng tin học văn phòng.

Tăng cường khả năng và hiệu quả phối hợp trong hoạt động quản lý nhà nước về cải cách hành chính.

Đảm bảo cơ cấu cán bộ, công chức phù hợp với vị trí làm việc.

Thực hiện nghiêm túc quy định về sơ tuyển dụng, sử dụng, đánh giá và công tác quản lý cán bộ, công chức, thực hiện chính sách tiền lương, tiền thưởng, bảo hiểm xã hội, ưu đãi người có công đúng luật.

Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có đạo đức, có kỷ luật, kỷ cương hành chính, đặc biệt là bộ phận công chức tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thủ tục hành chính.

6. Cải cách tài chính công:

Thực hiện các chính sách thuế, thu nhập, tiền lương, tiền công, chính sách an sinh xã hội kịp thời, đúng Luật, đúng đối tượng.

Thực hiện hiệu quả cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm, sử dụng kinh phí hợp lý tránh thất thoát, lãng phí tạo điều kiện tăng thu nhập thêm cho cán bộ công chức.

Thực hiện nhiệm vụ cải cách tài chính công, tập trung vào đánh giá hiệu quả, tác động của Quy chế chi tiêu nội bộ hiện đang áp dụng để tiếp tục hoàn thiện Quy chế chi tiêu nội bộ của UBND xã cho phù hợp với yêu cầu mới.

7. Hiện đại hóa nền hành chính:

Tiếp tục duy trì và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 trong hoạt động của cơ quan. Thường xuyên tổ chức đánh giá nội bộ để rút ra những ưu điểm để phát huy và những mặt hạn chế để khắc phục, từng bước hoàn thiện thực hiện giải quyết TTHC theo quy trình đã xây dựng.

Sử dụng hệ thống phần mềm Quản lý văn bản đi, văn bản đến đúng quy trình. Số hóa, lưu trữ hồ sơ trên phần mềm dùng chung 100%.

Sử dụng chứng thư số và chữ ký số trên văn bản điện tử đạt 100%.

Nâng cao hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin tại bộ phận một cửa của xã, thường xuyên cập nhật kịp thời bộ danh mục các thủ tục hành chính của xã

IV. ĐỀ XUẤT KIẾN NGHỊ: Không

Trên đây là báo cáo Tổng kết Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016 - 2020, phương hướng giai đoạn 2021 – 2025 của UBND xã Lộc An./.

Nơi nhận:

- Phòng Nội vụ huyện;
- Đảng ủy xã;
- HĐND xã;
- Lưu: VT./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Huỳnh Thị Hường

PHỤ LỤC

STT	Nhiệm vụ/tiêu chí	UBND xã, thị trấn					
		Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020	
I	Cải cách thể chế						
1	Tổng số văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) chủ trì soạn thảo đã được ban hành	2	3	2	2	3	
	Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp xã	2	3	2	2	3	
	Quyết định của Ủy ban nhân dân cấp xã						
II	Cải cách TTHC						
1	Số lượng TTHC cấp xã	174	153	153	157	157	
2	Số lượng TTHC thực hiện việc tiếp nhận, trả kết quả tại Bộ phận Một cửa cấp xã	32	30	34	31	36	
3	Số lượng TTHC một cửa				102	102	
4	Số lượng TTHC liên thông				55	55	
5	Số TTHC rà soát, kiến nghị bãi bỏ, thay thế	0	0	0	0	0	
6	Số TTHC đã thực hiện 4 tại chỗ	7	7	7	7	8	
7	Kết quả giải quyết hồ sơ TTHC	Số hồ sơ tiếp nhận	2494	2467	2953	2276	2428
		Số hồ sơ trước và đúng hẹn	2258	2339	2843	2055	2325

STT	Nhiệm vụ/tiêu chí		UBND xã, thị trấn				
			Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020
		Số hồ sơ trễ hẹn	136	128	110	121	103
8	Tiếp nhận và xử lý PAKN về TTHC		0	0	0	0	0
9	Kết quả khảo sát hài lòng	Số lượng phiếu đã khảo sát	0	45	853	912	877
		Tỷ lệ hài lòng	0	100	96,8	96,5	98,9
		Tỷ lệ không hài lòng	0	100	3,2	3,5	1,1
III	Cải cách bộ máy, xây dựng đội ngũ CBCC						
1	Tổng số biên chế CBCC		25	25	25	23	22
2	Số lượng CBCC đã tham gia các lớp bồi dưỡng		11	19	26	24	27
3	Số lượng CBCC đã tinh giản biên chế		0	0	0	0	0
4	Số lượng CBCC bị kỷ luật		0	0	1	0	4
5	Số lượng thôn, tổ dân phố		13	13	13	13	13
IV	Hiện đại hóa hành chính						
1	Hồ sơ mức độ 3	Tổng số TTHC cung cấp mức độ 3	0	0	0	0	31
		Số lượng hồ sơ đã tiếp nhận	0	0	0	0	0
2	Hồ sơ mức độ 4	Tổng số TTHC cung cấp mức độ 4	0	0	0	0	70
		Số lượng hồ sơ đã tiếp nhận	0	0	0	0	1

